TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /2022/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 04 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 164/2021/TLST-HNGĐ, ngày 13/10/2021. Giữa:

Nguyên đơn: **Anh Kiều Văn Nh,** sinh ngày 09 tháng 5 năm 1977.

ĐKHKTT và chỗ ở: Đội , thôn Đông H, xã Đông Y, huyện Q, Thành phố.

Bị đơn: **Chị Bùi Thị Ph,** sinh ngày 06 tháng 5 năm 1979.

ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 1, thôn Đông H, xã Đông Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 7, Điều 26. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Kiều Văn Nh và chị Bùi Thị Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nh và chi Ph có 02 con chung là Kiều Thị H, sinh ngày 03/02/1999 và cháu Kiều Duy H, sinh ngày 12/9/2003. Hiện 2 con đã trưởng thành. Anh Nh và chị Ph không yêu cầu giải quyết.

-*Về tài sản chung*: Anh Nh và chị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về công sức*: Anh Nh tự nguyện thanh toán tiền công sức cho chị Ph 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Chị Ph đã nhận đủ số tiền tại phiên hòa giải ngày 27/12/2021, chị Ph không đề nghị gì thêm.

- Về nợ chung: Anh Nh và chị Ph xác nhận không có nợ chung.

-*Về án phí*: Anh Kiều Văn Nh tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số: 0000133 ngày 13/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh Nh số tiền tạm ứng án phí còn thừa là:150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành